

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2021/HSST

Ngày: 23/7/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Mai.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Xuân Thắng.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Trần Thị Minh Nguyệt, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23/7/2021, Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2021/TLST - HS, ngày 23 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Vũ Mạnh C, sinh năm: 1980, tại huyện G, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn T2, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con Vũ Xuân L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1945; Bị cáo có vợ Vũ Thị V, sinh năm 1987 và có 02 con, con

lớn sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án: Không; Tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 12/01/2021, bị Công an huyện K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức phạt tiền; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/4/2021 đến ngày 12/4/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Nhữ Văn S, sinh năm 1986, tại huyện G, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn DD, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Không xác định; Con bà Nhữ Thị Đ, sinh năm 1966, trú tại thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 12/01/2021, bị Công an huyện K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức phạt tiền; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/4/2021 đến ngày 12/4/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Chu Văn B, sinh năm 1986, tại huyện G, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn T 1, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Chu Văn C, sinh năm 1950 và con bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1951; Bị cáo có vợ Trần Thị Y, sinh năm 1988 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 12/01/2021, bị Công an huyện K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức phạt tiền; Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

4. Vũ Phi H, sinh năm 1984, tại tỉnh Hải Dương; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn, xã H, huyện P, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn T1, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con Vũ Xuân L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1945; Bị cáo có vợ Đinh Hồng T, sinh năm 1993 và có 02 con, con lớn sinh năm

2018, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 23/12/2020, bị Công an xã T, huyện Ea Kar ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức phạt tiền; Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nhữ Văn H, sinh năm: 1987. Địa chỉ: Thôn T1, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

+ Ông Chu Văn C, sinh năm: 1987. Địa chỉ: Thôn T1, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1960 – Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1959 – Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1985 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 03/4/2021 Nhữ Văn S, Nguyễn Văn Tr, Chu Văn B, Vũ Mạnh C và Vũ Phi H cùng nhau uống cà phê ở ngã ba 68 thuộc thôn A, xã T, huyện K. Sau đó cả nhóm rủ nhau đến nhà Tr ở thôn Đ, xã T, huyện E để nhậu. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì Tr đi đám giỗ còn cả nhóm vẫn ngồi nhậu; khoảng 12 giờ cùng ngày thì cả nhóm rủ nhau đánh bài thắng thua bằng tiền. Lúc này, Vũ Mạnh C nhìn thấy trên bàn máy may trong phòng bếp nhà Trưởng có 01 bộ bài Tú lơ khơ nên C lấy bỏ xuống chiếu để đánh bạc. Cả nhóm đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Liêng”, mỗi ván trước khi chia bài người chơi đặt tiền đậu nước là 10.000đ và được chia mỗi người ba con bài, người chơi có quyền tố tối đa không quá 200.000đ. S, C, B và H đánh bạc được một lúc thì có Nhữ Văn H và Chu Văn C đến cùng tham gia đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, S mang theo số tiền

400.000đ, Vũ Mạnh C mang theo số tiền 1.200.000đ, B mang theo số tiền 1.100.000đ, H mang theo số tiền 1.080.000đ, Ha mang theo số tiền 800.000đ, Chu Văn C mang theo số tiền 250.000đ, số tiền mang theo các đối tượng đều sử dụng vào mục đích đánh bạc. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Ea Kar phát hiện bắt quả tang Nhữ Văn S, Vũ Mạnh C, Chu Văn C, Nhữ Văn H và thu giữ tại chiếu bạc số tiền 4.830.000đ. Quá trình bắt quả tang Chu Văn B, Vũ Phi H đã chạy thoát, đến ngày 06/4/2021 B ra đầu thú, khai nhận đã sử dụng số tiền 1.100.000đ để đánh bạc. Đến ngày 07/4/2021 Vũ Phi H ra đầu thú, khai nhận số tiền dùng để đánh bạc là 1.080.000đ.

- Dụng cụ đánh bạc gồm: Thu giữ 01 chiếu cói kích thước 1,6x02m, 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá (đã qua sử dụng).

Cáo trạng số: 32/CT – VKS ngày 22 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar truy tố các bị cáo: Vũ Mạnh C, Nhữ Văn S, Chu Văn B và Vũ Phi H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo: Vũ Mạnh C, Nhữ Văn S, Chu Văn B và Vũ Phi H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng số: 32/CT – VKS ngày 22 tháng 6 năm 2021. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố các bị cáo: Vũ Mạnh C, Nhữ Văn S, Chu Văn B và Vũ Phi H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh C và bị cáo Nhữ Văn S, mỗi bị cáo từ 12-15 tháng cải tạo không giam giữ. Các bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/4/2021 đến ngày 12/4/2021 là 9 ngày, bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Chu Văn B và bị cáo Vũ Phi H, mỗi bị cáo từ 10 -12 tháng cải tạo không giam giữ.

Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tuyên tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 4.830.000.000đ (Bốn triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng) thu trên chiếu bạc, đây là tiền sử dụng vào việc đánh bạc trái phép.

+ Đối với 01 chiếu cói kích thước 1,6x02m, 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá (đã qua sử dụng) đây là tang vật phục vụ cho việc đánh bạc, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với căn nhà của ông Nguyễn Văn C (bố của Nguyễn Văn Tr): Khi Vũ Mạnh C cùng các bị cáo khác thực hiện hành vi đánh bạc tại nhà ông Nguyễn Văn C thì ông Nguyễn Văn C không có ở nhà nên không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ea Kar không tiến hành kê biên, định giá tài sản để làm căn cứ xử lý theo quy định.

Đối với Nhữ Văn H và Chu Văn C đã tham gia đánh bạc cùng các bị cáo Vũ Mạnh C, Nhữ Văn S, Chu Văn B và Vũ Phi H vào ngày 3/4/2021 với tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 4.830.000đ. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi đánh bạc Nhữ Văn H và Chu Văn C chưa có tiền án, tiền sự, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Ea Kar không truy cứu trách nhiệm hình sự mà ra quyết định xử lý vi phạm hành chính là có căn cứ.

Tại phiên tòa các bị cáo: Vũ Mạnh C, Nhữ Văn S, Chu Văn B và Vũ Phi H không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố, điều tra thu thập chứng cứ vụ án đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở pháp lý xác định: Với mục đích nhằm thu lợi bất chính nên vào ngày 03/4/2021 các bị cáo: Vũ Mạnh C, Nhữ Văn S, Chu Văn B, Vũ Phi H và cùng với các đối tượng Chu Văn C, Nhữ Văn H đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài liêng thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng, bị Cơ quan Công an huyện Ea Kar phát hiện bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc với tổng số tiền 4.830.000đ. Tại thời điểm thực hiện hành vi đánh bạc các bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng là khách thể được pháp luật đặc biệt quan tâm bảo vệ, các bị cáo thực hiện hành vi bởi lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đối với các bị cáo Vũ Mạnh C, Nhữ Văn S, Chu Văn B và Vũ Phi H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 03 năm.

Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác.

Xét thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bởi trước và trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự phân hóa vai trò, nhiệm vụ cho từng đối tượng, các bị cáo đều là người thực hành. Tuy nhiên vai trò của từng bị cáo là khác nhau, bị cáo Cường sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất là 1.200.000đ và bị cáo S sử dụng số tiền đánh bạc 400.000đ ít hơn so với các bị cáo khác. Do vậy, HĐXX cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ, hành vi của mỗi bị cáo gây ra.

Về nhân thân các bị cáo: Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo và bị cáo Bính, bị cáo Hà, sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan điều tra đầu thú vì vậy HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo B, bị cáo H.

Xét thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo B, H có thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc dưới

5.000.000 đồng. Do đó xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng hình phạt cho các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú, cũng đảm bảo tính giáo dục riêng và ngăn ngừa chung, là phù hợp cần chấp nhận.

Xét mức thu nhập: Các bị cáo đều khó khăn về kinh tế, các bị cáo C, B Hà làm nghề lái xe thuê, bị cáo S làm nông hiện nay do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid - 19, các bị cáo không có thu nhập ổn định nên HĐXX miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tuyên tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 4.830.000đ (Bốn triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc. Số tiền này được nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu tiền số 60AA/2021/0002854, ngày 23/6/2021.

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 chiếu cói kích thước 1,6x02m, 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá (đã qua sử dụng, hiện không còn giá trị) đây là tang vật các bị cáo dùng vào việc đánh bạc theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 23/6/2021.

[4] Đối với căn nhà nơi các bị cáo đánh bạc là căn nhà thuộc sở hữu của hộ ông Nguyễn Văn C (bố của Nguyễn Văn Tr) khi các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc trong căn nhà này thì ông C không có ở nhà nên không biết. vì vậy Cơ quan Điều tra không tiến hành kê biên, định giá tài sản không xử lý đối với ngôi nhà trên là phù hợp.

[5] Đối với Chu Văn C và Nhữ Văn H đã tham gia đánh bạc cùng các bị cáo: Vũ Mạnh C, Nhữ Văn S, Chu Văn B và Vũ Phi H vào ngày 03/4/2021, số tiền thu trên chiếu bạc dưới 5.000.000 đồng. Tại thời điểm đánh bạc Chu Văn C và Nhữ Văn H không bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, cũng như chưa bị kết án về tội này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nhữ Văn H và Chu Văn C là phù hợp.

[6] Xét thấy đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Vũ Mạnh C, Nhữ Văn S, Chu Văn B và Vũ Phi H phạm tội “Đánh bạc”; Phân trách nhiệm hình sự; phần xử lý vật chứng là có căn cứ đúng pháp luật nên HĐXX chấp nhận toàn bộ quan điểm của Viện kiểm sát.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Vũ Mạnh C, Nhữ Văn S, Chu Văn B và Vũ Phi H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Mạnh C, Nhữ Văn S, Chu Văn B và Vũ Phi H phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt bị cáo Nhữ Văn S 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/4/2021 đến ngày 12/4/2021 là 9 ngày, bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành là 11(mười một) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

2. Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh C 13 (Mười ba) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/4/2021 đến ngày 12/4/2021 là 9 ngày, bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành là 12 (mười hai) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo

không giam giữ tính từ ngày UBND xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Chu Văn B 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

4. Xử phạt bị cáo Vũ Phi H 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Các bị cáo Vũ Mạnh C, Nhữ Văn S, Chu Văn B và Vũ Phi H được miễn khấu trừ thu nhập. Giao các bị cáo cho UBND xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục người bị kết án. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp người bị cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

- Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tuyên tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 4.830.000đ (Bốn triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc. Số

tiền này được nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu tiền số 60AA/2021/0002854, ngày 23/6/2021.

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 chiếu cói kích thước 1,6x02m, 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá (đã qua sử dụng, hiện không còn giá trị) đây là tang vật các bị cáo dùng vào việc đánh bạc theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 23/6/2021.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Vũ Mạnh C, Nhữ Văn S, Chu Văn B và Vũ Phi H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo Vũ Mạnh C, Nhữ Văn S, Chu Văn B và Vũ Phi H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện E;
- Chi cục Thi hành án huyện E;
- Công an huyện E;
- UBND xã T;
- Các bị cáo; Người liên quan;
- Lưu: H sơ vụ án, V.P

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Thị Mai

